

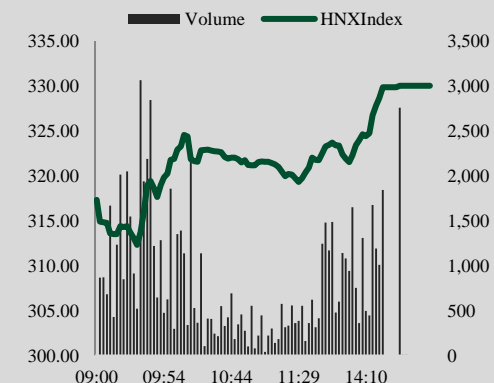
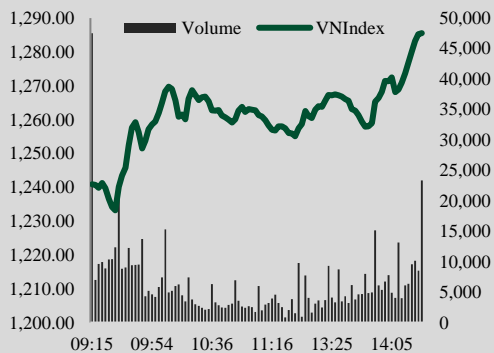
## TIÊU ĐIỂM

**Thị trường ghi nhận sự phục hồi trong phiên với thanh khoản cải thiện. VN Index lấy lại được sắc xanh**

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,293.56	330.02
Thay đổi	1.89%	2.05%
KLGD (tr.cổ phiếu)	646.10	74.54
GTGD (tỷ VND)	17,775.28	1,446.37

Số cổ phiếu tăng giá	280	142
Số cổ phiếu đứng giá	43	41
Số cổ phiếu giảm giá	168	84

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,335.00	26.90
VN30F2M	1,331.60	21.50
VN30F1Q	1,338.00	15.50
VN30F2Q	1,332.70	26.70



### SẮC XANH QUAY LẠI, VN INDEX ĐÓNG CỬA TĂNG 24 ĐIỂM DÙ ĐỔ LỬA ĐẦU PHIÊN

- **Thị trường ghi nhận sự phục hồi trong phiên với thanh khoản cải thiện. VN Index lấy lại được sắc xanh, tăng 23.94 điểm lên 1293.56.**
- Tâm lý tiêu cực vẫn bao phủ toàn thị trường trong phiên sáng. VN Index chìm trong sắc đỏ ngay khi thị trường mở cửa. Nhiều mã cổ phiếu vốn hóa lớn như VHM, MSN, GAS, ... đồng loạt giảm điểm mạnh khiến cho VN Index có lúc lụi sâu nhất về vùng 1231. Sau 30 phút đầu phiên, lực cầu bắt đáy xuất hiện giúp thu hẹp đà giảm. Nhờ sự phục hồi của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, VNM, BID đã giúp cho đà hồi phục của chỉ số chung được củng cố. Đầu phiên chiều tiếp tục chứng kiến sự giằng co quanh mốc tham chiếu, nhưng đến cuối phiên thì lực bắt đáy dần mạnh mẽ hơn và nhiều cổ phiếu thậm chí còn giao dịch ở mức giá trần. Khỏi ngoại mua ròng với giá trị đạt 722 tỷ, tập trung mua NLG, CTG, STB,... Kết phiên thanh khoản thị trường được cải thiện đạt 17.7 nghìn tỷ, VN Index tăng 23.94 điểm tương đương với 1.89 % lên 1293.56. Tương tự với VN Index, HNX Index đóng cửa tại 330.02, tăng 6.63 điểm
- VN Index hồi phục trong phiên trên diện rộng và lấy lại được sắc xanh. Thanh khoản được cải thiện rõ ràng cho thấy dòng tiền bắt đáy đã xuất hiện giúp cho tâm lý toàn thị trường trở nên tích cực hơn.

#### Khuyến nghị

- VN Index phục hồi tăng 1.89% lên 1293.56. Thanh khoản được cải thiện rõ ràng hơn cho thấy dòng tiền bắt đáy đã xuất hiện. VN Index khả năng cao sẽ có sóng hồi ngắn hạn. Vùng kháng cự đầu tiên VN Index phải đối mặt là vùng điểm 1315 -1325. Các nhà đầu tư nên bám sát diễn biến của thị trường khi VN Index tiến lên vùng kháng cự. Chúng tôi vẫn giữ quan điểm, khuyến nghị các nhà đầu tư nên rà soát cơ cấu lại danh mục trong những nhịp phục hồi, cần “phòng thủ” tốt trước khi nghĩ đến việc “phản công” trong bối cảnh thiếu vắng thông tin hỗ trợ như hiện tại.

#### Một số tin tức đáng chú ý

- **Giá dầu bất ngờ giảm sau 2 tuần tăng liên tiếp:** Giá dầu giảm khoảng 6% trong phiên giao dịch 9/5 trong bối cảnh tình hình dịch bệnh tại Trung Quốc, quốc gia nhập khẩu dầu lớn nhất thế giới, diễn biến phức tạp, châm ngòi cho tâm lý lo lắng triển vọng nhu cầu tiêu thụ dầu trong thời gian tới. Giá dầu Brent giảm 6,45 USD, tương đương 5,7%, còn 105,94 USD/thùng. Giá dầu WTI giảm 6,68 USD, tương đương 6,1%, xuống 103,09 USD/thùng. Giá cả hai loại dầu này đã tăng khoảng 35% trong năm na
- **Trung Quốc: Xuất khẩu tăng chậm nhất 2 năm.** So với cùng kỳ năm 2021, xuất khẩu của Trung Quốc tháng 4 tăng chậm, trong khi nhập khẩu không thay đổi, theo thông tin công bố trong sáng ngày 9/5. Theo đó, kim ngạch nhập khẩu trong tháng 4 đạt 222,5 tỷ USD, ngang bằng so với cùng kỳ năm trước. So với tháng 3, nhập khẩu giảm 0,1%. Nhìn chung, tổng thặng dư thương mại của nền kinh tế số 2 thế giới trong tháng 4 là 51,12 tỷ USD, cao hơn đôi chút so với 47,3 tỷ USD trong tháng trước đó

#### Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- 
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ NGẮN HẠN

MÃ	NGÀY KHUYẾN NGHỊ	TRẠNG THÁI	NGÀY MUA	VÙNG MUA KHUYẾN NGHỊ	GIÁ HIỆN TẠI	NGƯỠNG CẮT LỖ	NGƯỠNG CHÓT LỜI	ƯỚC TÍNH % LÃI/LỖ	GHI CHÚ
VPB	18/02/2022	<p><b>Đang nắm giữ</b></p> <p>Cổ phiếu rơi xuống dưới ngưỡng cắt lỗ phiên hôm qua (09/05/2022), nhà đầu tư chú ý bán trong các phiên tới</p>	21/02/2022	35.50 – 36.50	<b>33.30</b>	33.50	43.55	-7.50%	Cổ phiếu có xu hướng tạo nền giá quanh vùng 35.90 – 36.00, đi kèm thanh khoản ổn định

**GÓC NHÌN KỸ THUẬT**

**VN Index**



VN Index chạm ngưỡng Fibonacci mở rộng 0.5 tương đương với vùng điểm 1231 tạo mẫu hình nền Piercing Pattern đảo chiều. Chỉ báo RSI cũng cho tín hiệu phân kỳ. Tuy nhiên ADX (DI -) vẫn đang ở mức cao và MACD vẫn đang hướng xuống. Khả năng cao VN Index sẽ có nhịp hồi phục kỹ thuật lên vùng 1315 -1325 tương đương với 2 mốc Fibonacci thoái lui 0.5 và 0.382

**Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày**

Thị trường phục hồi trên diện rộng với sự cải thiện của thanh khoản cho thấy dòng tiền bắt đáy xuất hiện. Tuy nhiên vùng kháng cự đầu tiên của VN Index phải đối mặt là 1315-1325. Các nhà đầu tư vẫn nên thận trọng, rà soát cơ cấu lại danh mục hơn là “lướt sóng, bắt đáy” sớm.

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
VCB	80,000	2.70%	0.20%	926,000
VHM	69,900	2.79%	0.16%	4,444,613
BID	35,800	3.92%	0.13%	1,727,600
VPB	33,300	4.72%	0.13%	15,091,000
GAS	108,000	2.96%	0.12%	645,200

#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
PVS	24,200	10.00%	0.28%	10,646,048
THD	101,500	3.05%	0.28%	178,200
CEO	33,000	10.00%	0.20%	4,430,546
IDC	50,100	5.03%	0.19%	3,296,008
SHS	16,000	6.67%	0.17%	6,584,471

### TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
DPM	55,200	-6.91%	-0.03%	9,501,200
DCM	31,000	-6.91%	-0.02%	8,540,400
PGV	28,900	-3.51%	-0.02%	56,700
OCB	19,800	-4.12%	-0.02%	1,508,800
VIB	38,400	-1.54%	-0.02%	1,148,900

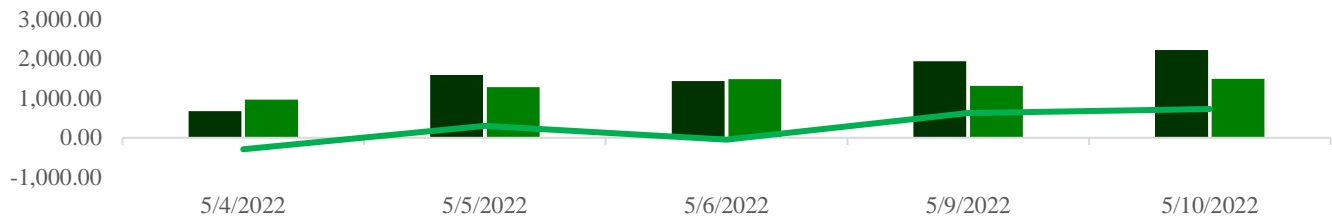
#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
NVB	37,200	-2.36%	-0.13%	9,542
EVS	27,400	-9.87%	-0.08%	29,152
VNR	23,400	-3.31%	-0.03%	137,300
BAB	18,800	-0.53%	-0.02%	12,328
SCG	77,300	-0.77%	-0.01%	583,300

### TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q4.2020 (Tỷ VND)	LNST Q4.2021 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	APG	9.60	2,047,300	15.82	190.30	1102.91%
2	APS	17.10	1,926,009	41.11	427.87	940.79%
3	CTF	24.50	324,400	0.20	41.05	20425.00%
4	DPM	55.20	9,501,200	106.36	1,668.20	1468.45%
5	DXG	30.40	13,567,500	26.04	245.48	842.70%
6	ART	6.00	2,610,914	0.14	25.27	17950.00%
7	FRT	123.00	2,124,400	1.02	335.49	32791.18%
8	LDG	12.35	5,288,300	0.34	108.91	31932.35%
9	MSN	116.10	1,088,600	584.39	7,118.86	1118.17%
10	VPH	8.97	399,400	1.38	82.40	5871.01%

## Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



### TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
DGC	212,000	109.07	3.13	105.94
STB	23,900	86.72	16.80	69.92
HPG	41,100	157.43	93.55	63.88
NLG	48,800	61.38	2.06	59.32
BCM	80,100	57.36	0.90	56.47

### TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
EIVFVN30	23,000	113.36	151.07	37.72
VRE	28,100	48.08	80.39	32.32
VNM	70,600	83.63	108.44	24.81
DGW	117,000	28.35	49.40	21.05
FUEFVND	26,610	143.25	162.85	19.60

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
PVS	24,200	14.15	3.27	10.88
PVI	50,500	0.96	0.00	0.96
IDV	55,800	0.35	-	0.35
MBG	9,300	0.29	-	0.29
IVS	9,200	0.34	0.08	0.26

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
THD	101,500	-	5.93	5.93
VCS	87,000	0.26	7.33	7.08
SHS	16,000	0.11	3.55	3.44
CLH	32,500	-	0.48	0.48
TMB	21,000	-	0.26	0.26

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
ACV	89,100	5.19	1.26	3.93
CLX	24,800	3.64	-	3.64
CSI	60,500	1.62	-	1.62
NTC	189,000	0.93	-	0.93
SIP	110,000	0.83	-	0.83

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
QNS	44,200	-	1.29	1.29
FOC	130,000	-	0.86	0.86
MFS	30,000	0.00	0.60	0.60
ITS	4,800	-	0.51	0.51
EIC	23,700	-	0.33	0.33

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

[tmhoang@vcbs.com.vn](mailto:tmhoang@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Hoàng Minh**

Chiến lược gia thị trường

[nhminh@vcbs.com.vn](mailto:nhminh@vcbs.com.vn)

**Mai Ngọc Kha**

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

[mnkha@vcbs.com.vn](mailto:mnkha@vcbs.com.vn)

**Hoàng Tùng Vũ**

Chuyên viên phân tích thị trường

[htvu@vcbs.com.vn](mailto:htvu@vcbs.com.vn)



**Ra mắt  
VCBS Mobile  
Hoàn toàn mới  
Ưu đãi ngập tràn**

**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**



**Trụ sở chính Hà Nội**

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



**Hotline: 1900 98 9999**



**Website: [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn)**

